

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN Q**  
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 87/2022/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Q, ngày 08 tháng 8 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đặng Quốc H và chị Nguyễn Thị B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Đặng Quốc H và chị Nguyễn Thị B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người yêu cầu:* Anh **Đặng Quốc H** sinh năm 1984;

HKTT và nơi ở: Thôn 3, xã P, huyện Q, thành phố Hà Nội.

*Người yêu cầu:* Chị **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1987;

HKTT: Xóm 3, thôn H, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội;

Hiện ở: Xóm Mới, thôn Bạch Thạch, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh **Đặng Quốc H** và chị **Nguyễn Thị B** thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu **Đặng Đức Q**, sinh ngày 23/11/2005 và cháu **Đặng Ngọc A**, sinh ngày 18/02/2009.

Giao cho anh H quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Q cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Giao cho chị B quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu A cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên thỏa thuận không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung là cháu A/cháu Q cho anh H/chị B cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Q;
- THADS huyện Q;
- UBND xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hữu Thanh**